



TRIẾT LÝ GIÁO DỤC HỒ CHÍ MINH

PHẠM MINH HẠC*

Triết lý giáo dục Hồ Chí Minh có vị trí đặc biệt nhất trong triết lý giáo dục Việt Nam. Triết lý giáo dục Hồ Chí Minh chỉ đạo việc hoạch định đường lối, chính sách phát triển giáo dục của Đảng và Nhà nước ta, qua hơn nửa thế kỷ, cả thời chiến lẫn thời bình, đã xây dựng được một hệ thống giáo dục quốc dân hoàn chỉnh, cung cấp nguồn nhân lực thực hiện các nhiệm vụ cách mạng. Đó là một bộ phận trong hệ tư tưởng chỉ đạo thành công cách mạng Việt Nam, kháng chiến thắng lợi, xây dựng một nước Việt Nam mới, mở ra một thời đại mới trong lịch sử dân tộc. Trong thời gian qua, triết lý giáo dục Hồ Chí Minh ở nhiều chỗ, nhiều nơi, nhiều lúc chưa được thấu triệt, thực hiện chưa đến nơi đến chốn, thậm chí bị quên lãng, thành thử hệ thống giáo dục của chúng ta còn nhiều thiếu sót, khuyết điểm, bất cập, chưa theo kịp yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ mới

Chống chính sách ngu dân

Trả lời phỏng vấn một phóng viên Mỹ (tháng 9-1919), Nguyễn Ái Quốc nói: “Bằng cách cản trở văn minh và tiến bộ của dân tộc An Nam, người Pháp vĩnh viễn đặt dân tộc này ra ngoài lề của nền văn minh thế giới”⁽¹⁾ cai trị dân ta một cách hà khắc, đê tiện, dã man, chỉ có 148.000 người trên 19 triệu, tức là chưa đến 1 phần nghìn được đi học, đến năm 1945 con số này là 5%. So với phương Tây, nước ta rơi vào tình trạng vô cùng lạc hậu. Thực dân Pháp đã dùng chính sách ngu dân để trị dân ta. Trong tác phẩm “Đông Dương (1923 - 1924)” trong mục “Chính sách ngu dân”⁽²⁾ Người viết: có người tưởng rằng bỏ Hán học, người Pháp sẽ thay thế vào đó bằng nền giáo dục của họ. “Thâm ý của họ là đẩy người An Nam vào vòng ngu tối”. Năm 1925 trong tác phẩm “Bản án chế độ thực dân Pháp”, chương IX “Chính sách ngu dân”, Nguyễn Ái Quốc tố cáo “chính phủ thuộc địa lại tìm đủ mọi cách ngăn cản không cho thanh niên An Nam sang du học bên Pháp, vì sợ nhiễm phải chủ nghĩa cộng sản”, “... hàng ngàn trẻ em đành chịu ngu dốt vì nạn thiếu trường”, “Làm cho dân ngu để trị”, đó là chính sách mà các nhà cầm quyền ở các thuộc địa của chúng ta ưa dùng nhất”⁽³⁾.

Kịch liệt lên án chính sách ngu dân của bọn thực dân, ngay năm 1919, trong tám “Yêu sách của nhân dân An Nam” gửi Hội nghị của các cường quốc Đồng minh sau Đại chiến thế giới thứ nhất họp ở Véc-xây (Pháp) cùng với một nhóm người yêu nước An Nam, Nguyễn Ái Quốc đã nêu yêu sách thứ sáu: “Tự do học tập, thành lập các trường kỹ thuật và chuyên nghiệp ở tất cả các tỉnh cho người bản xứ”. Với tinh thần văn minh chống dã man, đưa đất nước đi cùng thời đại công lý và chính nghĩa⁽⁴⁾, đã mở đầu tư tưởng giáo dục cách mạng của Nguyễn Ái Quốc.

Trong “Chánh cương văn tắt của Đảng” (tháng 2-1930) do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo, ghi rõ: trong cách mạng tư sản dân quyền về mặt xã hội phải “phổ thông giáo dục theo công nông hóa”⁽⁵⁾. Trong Báo cáo gửi Quốc tế Cộng sản ngày

* GS, VS, Viện Nghiên cứu con người

(1), (2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội 1995, t. 1, tr. 473, 398

(3) Hồ Chí Minh: *Sđd* t. 2, tr. 98 - 99

(4) Hồ Chí Minh: *Sđd*, t. 1, tr. 435

(5) Hồ Chí Minh: *Sđd* t. 3, tr. 1

18-2-1930⁽⁶⁾ Người viết bằng tiếng Anh “to make education for all” (tạm dịch là “giáo dục cho mọi người”). Từ hồi đó Nguyễn Ái Quốc đã khẳng định triết lý “giáo dục cho mọi người” như là một trong những điều kiện tiên quyết để tạo sức mạnh nhân dân đứng lên làm cách mạng giải phóng khỏi ách đô hộ, và sau đó - xây dựng một nước độc lập, giàu mạnh.

“Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”

“Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu” - một triết lý vô cùng sâu sắc của cả nhân loại, cũng như từng dân tộc, một trải nghiệm anh minh, sâu đậm ngàn đời từ các nền văn minh mà Hồ Chí Minh đã đúc kết sau 30 năm (1911 - 1941) bôn ba hải ngoại. Người coi giáo dục là một giá trị cực kỳ quan trọng đối với sự phát triển, làm ngọn đuốc soi đường khai sáng - khai phóng, khai trí cho dân tộc xây dựng đất nước sau khi thoát khỏi chế độ nửa phong kiến, nửa thuộc địa. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói câu đó trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ vào ngày 3-9-1945, chỉ một ngày sau khi đọc Tuyên ngôn độc lập, với tiêu đề “Những nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa”⁽⁷⁾, có độc lập rồi, phải xây dựng lại đất nước, nghĩ ngay đến giáo dục. Trong các nhiệm vụ đó, “vẫn đề thứ hai, nạn dốt là một trong những phương pháp độc ác mà bọn thực dân dùng để cai trị chúng ta. Hơn chín mươi phần trăm đồng bào chúng ta mù chữ. Nhưng chỉ cần ba tháng là đủ để học đọc, học viết tiếng nước ta theo văn quốc ngữ. Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu. Vì vậy tôi đề nghị mở một chiến dịch để chống nạn mù chữ”. “Dốt” ở đây nói tới “không biết chữ” - mù chữ. Tất nhiên, không phải chỉ có thể.

Một tháng sau, trong bài “Chống nạn thất học” (ngày 4-10-1945) Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “Một trong những việc cấp tốc trong lúc này, là nâng cao dân trí”. Như vậy là đã mở rộng nghĩa của chữ “dốt” trong ngữ cảnh của mấy bài Người viết trong mấy ngày đó là “dân trí” kém. “Dân trí” có nội hàm phong phú lắm, mỗi thời có yêu cầu riêng, vô cùng vô tận; “trí”, “trí tuệ”, nếu không bị kìm hãm, và nhất là khi có điều kiện, được khuyến khích, như thời đại kinh tế tri thức ngày nay, thì luôn phát triển từ trình độ này lên trình độ khác, đánh dấu các mốc tiến hóa của nhân loại nói chung, của từng dân tộc nói riêng.

Chín mươi lăm phần trăm dân cư mù chữ là một nguy cơ lớn cho sự tồn vong của Tổ quốc, nạn “dốt” được coi là một thứ “giặc” xếp sau “giặc đói”, đứng trước “giặc ngoại xâm”, cả ba thứ giặc này đều có thể tiêu diệt dân tộc. Bác luôn căn dặn mọi người “không được giấu dốt”. Ngày 8-9-1945 thừa ủy quyền của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bộ trưởng Võ Nguyên Giáp đã ký ba sắc lệnh: (1) Thành lập Nha bình dân học vụ; (2) Mở các lớp học buổi tối cho nông dân và thợ thuyền; (3) Việc học chữ quốc ngữ từ nay bắt buộc và không mất tiền cho tất cả mọi người. Hạn trong một năm toàn thể dân chúng Việt Nam trên 8 tuổi phải biết đọc, biết viết chữ quốc ngữ. Sau 55 năm, trong đó có 30 năm chiến tranh, nước ta đã thanh toán nạn mù chữ với 94% dân cư biết chữ (trình độ lớp 3 tiểu học), phổ cập trung học cơ sở (lớp 9), đánh một mốc son chói lọi trong lịch sử văn minh Việt Nam, mở ra con đường tri thức đưa dân tộc ta trở thành một dân tộc thông tuệ, ngày 8-9 là một ngày lịch sử trọng đại của nền giáo dục nước nhà.

Diệt “giặc dốt” bắt đầu từ chiến dịch xóa nạn mù chữ, phát triển giáo dục phổ thông, Chủ tịch Hồ Chí Minh chú ý ngay từ đầu đến phát triển giáo dục đại học. Ngày 15-11-1945 Chủ tịch Hồ Chí Minh trực tiếp chủ trì Lễ khai giảng Trường Đại học quốc gia Việt Nam.

Để kháng chiến thành công, thống nhất giang sơn, kiên thiết đất nước, phải hết sức cố gắng làm giáo dục thật tốt. Thăm lớp học chính trị của các giáo viên cấp I và cấp II toàn miền Bắc ngày 13-9-1958, Bác nói: “Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người”⁽⁸⁾. Lúc nào Bác cũng canh cánh trong lòng việc giáo dục các cháu thanh, thiếu niên, nhi đồng. “Văn hóa giáo dục là một mặt trận quan trọng trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà”⁽⁹⁾. Trong *Di chúc* Bác viết: “Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”⁽¹⁰⁾. Từ đó, vừa kháng chiến, vừa

(6) Hồ Chí Minh: *Sđd* t. 3, sau tr. 12 (phần tiếng Anh)

(7) Hồ Chí Minh: *Sđd* t. 4, tr. 7 - 8

(8) Hồ Chí Minh: *Sđd* t. 9, tr. 222

(9) Hồ Chí Minh: *Sđd* t. 10, tr. 190

(10) Hồ Chí Minh: *Sđd* t. 12, sau tr. 489 (Bút tích các bản thảo *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1965 - 1969))

kiến quốc, đến ngày 26-12-2000, với tư tưởng và triết lý giáo dục Hồ Chí Minh, Đảng, Nhà nước, nhân dân ta mới hoàn thành được công cuộc xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học theo tiêu chí quốc tế đặt ra tại Hội nghị Giôm-chiêng (năm 1990), năm 2000 thực hiện phổ cập.

Xây dựng một nền giáo dục của một nước độc lập

Chủ trương xây dựng “một nền giáo dục hoàn toàn Việt Nam” - “một nền giáo dục của một nước độc lập” là cốt lõi của triết lý giáo dục Hồ Chí Minh. Triết lý đó đã trở thành đường lối xây dựng một hệ thống giáo dục quốc dân. Hệ thống giáo dục của chúng ta có hôm nay sinh ra trong Cách mạng Tháng Tám, lớn lên trong kháng chiến giành độc lập, thống nhất Tổ quốc, đổi mới đất nước. Ngay từ năm học đầu tiên sau cách mạng các môn học trong nhà trường đều dạy bằng quốc ngữ. Cùng với quốc ngữ, quốc văn, quốc sử và địa lý nước nhà dần dần được quan tâm hơn. Từng bước vượt qua bao gian nan vất vả, dưới sự lãnh đạo của Đảng theo triết lý giáo dục Hồ Chí Minh, nhân dân ta đến nay đã xây dựng được một hệ thống giáo dục quốc dân khá hoàn chỉnh, mang tính nhân dân và tính dân tộc (sau này đã được ghi trong Luật Giáo dục nước nhà).

Tinh thần dân thể hiện ở các điểm sau:

1 - Hệ thống giáo dục quốc dân bao gồm một mạng lưới giáo dục đến tận thôn, bản, thực hiện “giáo dục cho mọi người”, xây dựng xã hội học tập, để người học tạo lập nên giá trị của chính mình - nguồn gốc tạo nên sự sống của mỗi người và sức mạnh của nhân dân, dân tộc.

2 - Tạo mọi điều kiện cho người lao động được học tập. Lúc đầu, bên cạnh hệ thống trường phổ thông có hệ thống trường bình dân học vụ (dự bị, sơ cấp, trung cấp), rồi trường phổ thông lao động, bô túc công nông, bô túc văn hóa, học hàm thụ, sau gọi là giáo dục người lớn, giáo dục thường xuyên, giáo dục không chính quy, vừa làm, vừa học.

3 - Chủ ý phát triển giáo dục cho các dân tộc thiểu số. Mở các trường dân tộc nội trú, bán trú, ưu tiên cho các học sinh dân tộc thiểu số vào học tại các trường đại học, cao đẳng. Bên cạnh quốc ngữ, ở một số vùng có dạy chữ dân tộc cho con em dân tộc nào có chữ viết. Đây là điều kiện cần thiết để thực hiện bình đẳng dân tộc.

4 - Nhiều nơi tổ chức hội đồng giáo dục địa phương (từ xã đến tinh, thành phố) tham gia quản lý giáo dục. Gần đây thực hiện chủ trương “xã hội hóa giáo dục”. Giáo dục là sự nghiệp của toàn xã hội.

Tinh thần dân thể hiện ở những điểm sau:

1 - Truyền thụ các giá trị văn hóa dân tộc là một nội dung được lồng vào các môn học, các hoạt động dạy - học ở giờ trên lớp hay ngoài giờ trên lớp, trong trường hay ngoài trường.

2 - Ngoài các bộ môn, hay các nội dung chung của khoa học thế giới, như các môn khoa học tự nhiên, kỹ thuật, dạy và học ở các cấp (nội dung, chương trình) phải quan tâm thỏa đáng đến quốc ngữ, quốc sử, quốc văn và địa lý nước nhà.

3 - Giáo dục tinh thần đại đoàn kết dân tộc, tôn trọng bình đẳng dân tộc, giúp đỡ các nền văn hóa của các dân tộc thiểu số cùng tiến bộ.

Tự trung, nền giáo dục của chúng ta phải góp phần quan trọng trong việc giúp thế hệ trẻ kế thừa và phát huy - hun đúc và nung nấu trong tâm hồn mỗi người hệ giá trị tinh thần của dân tộc: tự hào, tự tôn dân tộc, yêu nước, đóng góp cho sự phát triển chung của cộng đồng, xã hội.

Đào tạo những công dân hữu ích cho nước nhà

Trong thư đầu năm học năm 1945, Hồ Chí Minh đã viết: “... các em được hấp thụ một nền giáo dục của một nước độc lập, một nền giáo dục sẽ đào tạo các em nên những người công dân hữu ích cho nước Việt Nam...”. Đôi với công cuộc xây dựng và phát triển một nền giáo dục, mục tiêu của nền giáo dục là vấn đề quan trọng bậc nhất. Nhà trường ra đời như là một thiết chế xã hội trước hết có chức năng phục vụ sự tồn tại và phát triển của xã hội tương ứng. Đó là triết lý giáo dục xã hội. Nền giáo dục của chế độ cộng hòa là đào tạo người công dân. Mục tiêu của nền giáo dục, của nhà trường có thể biến chuyển theo thời gian, tùy theo yêu cầu của từng giai đoạn cách mạng, cả nước và từng địa phương, những điều Bác chỉ ra ngay trong những ngày đầu cách mạng thành công mãi mãi là bất di bất dịch. Kinh nghiệm của các nước phát triển là như vậy. Chúng ta phải đào tạo “những công dân hữu ích” cho đất nước. Tinh thần công dân là tinh thần sống theo pháp luật, theo đúng kỷ cương phép nước, thực hiện các nghĩa vụ của người công dân, rộng hơn, là sống

có trách nhiệm (chia sẻ, đóng góp, cống hiến) với cộng đồng, xã hội, trên cơ sở lòng yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc. Đây chính là giá trị cốt lõi trong hệ giá trị Việt Nam, dựng nên cơ đồ cho chúng ta ngày nay.

Nền giáo dục làm phát triển hoàn toàn các năng lực sẵn có của các em

Trong thư đầu năm học tháng 9 năm 1945 Hồ Chí Minh đã xác định như vậy. Tư tưởng này ít được khai thác trong thời gian qua. Trong triết lý giáo dục thế giới, sau triết lý giáo dục nhân văn thời Phục Hưng, tiếp nối tư tưởng khôi phục giá trị con người, lý thuyết giáo dục thế kỷ XVIII đã chú ý đến con người như là một tồn tại tự nhiên - đó chính là đối tượng của quá trình giáo dục, giáo dục phải xuất phát từ đó và phải nhắm vào đó mà phát triển đối tượng. Thật vậy, con người là tồn tại sinh thể xã hội, nhưng khởi đầu, trong nguồn gốc loài cũng như nguồn gốc cá thể, đó là sản phẩm tự nhiên của lịch sử phát triển tự nhiên của thế giới vật chất, thế giới sinh vật. Nhờ vậy, trong con người từ đầu, từ trong bào thai và khi mới sinh ra đã tiềm ẩn các khả năng để sinh tồn và phát triển. Giáo dục, từ thai giáo (nay có nơi gọi là "Phương án 0 tuổi"), mẫu giáo đến các cấp giáo dục sau đều phải lưu tâm đến điểm xuất phát đó và cấu tạo nội dung, chương trình, tài liệu dạy và học để biến các tiềm năng thành khả năng, rồi các năng lực tùy từng cá thể người học có thể phát triển tốt nhất, tạo lập được "giá trị bản thân", đáp ứng yêu cầu của cuộc sống (tồn tại và phát triển) của chính mình và cũng là yêu cầu phát triển của cộng đồng, xã hội, đất nước.

Trọng dụng nhân tài

Chủ tịch Hồ Chí Minh rất trọng dụng nhân tài. Các nhà giáo dục vĩ đại từ cổ xưa đến nay là như vậy. Điều khác ở đây là Hồ Chí Minh với tư cách một nhà lãnh đạo cách mạng, vừa giành được chính quyền, lại đặc biệt chú ý xây dựng một nền giáo dục và rất quan tâm đến nhân tài. Chỉ 2 tháng sau khi tuyên bố độc lập, Người viết bài "Nhân tài và kiến quốc"⁽¹¹⁾, đúng một năm sau, ngày 20-11-1946, trong tình hình chiến sự rất gay go, Người viết bài "Tìm người tài đức"⁽¹²⁾, như những thư của Chính phủ, dưới tên Hồ Chí Minh, gửi toàn dân, sau này có người gọi là "Chiếu cầu hiền tài". Người chỉ rõ: giữ vững nền độc lập và kiến quốc, kháng chiến và kiến quốc

rất gắn bó với nhau. Kiến quốc cần có nhân tài. Người gọi "nhân tài" là "người tài đức" (tài đức đi liền nhau), "kẻ hiền năng" - là "những người có thể làm được những việc ích nước lợi dân". Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng nói rõ: nhân tài phát triển được là do các cấp lãnh đạo, quản lý. Người viết: "Nhân tài nước ta dù chưa có nhiều lầm, nhưng nếu chúng ta khéo lựa chọn, khéo phân phôi, khéo dùng thì nhân tài càng ngày càng phát triển càng thêm nhiều". Tất cả là ở chính sách dùng người - chính sách này cực kỳ quan trọng, có thể nói, có ý nghĩa quyết định thành bại của chính trị, ngày đó Bác thăng thần nói: tất cả là do Chính phủ. Người viết: "Trong số 20 triệu đồng bào ta chắc không thiếu người có tài có đức. Vì Chính phủ nghe không đến, thấy không khớp, đến nỗi những bậc tài đức không thể xuất thân. Khuyết điểm đó tôi xin thừa nhận". Người chỉ rõ: phải "trọng dụng những kẻ hiền năng". Phải điều tra, hạn trong một tháng phải báo cáo ngay, nơi nào có người tài đức, Người chỉ thị như vậy. Hầu hết các bậc trí giả, các trí thức, cả ở trong nước lẫn ở nước ngoài, học sinh các lớp cuối phổ thông... đều ra gánh vác công việc, từ địa phương đến Trung ương, gia nhập quân đội, các trường học đều mở cửa ngay sau ngày 2-9, phong trào chống nạn mù chữ rầm rộ khắp "hang cùng ngõ hẻm". Chính sách dùng người, trọng dụng nhân tài (quý người tài, dùng người tài, cư xử chân tình) của Người được tiếp tục phát huy, là một nhân tố quan trọng đưa kháng chiến đến thắng lợi cuối cùng và xây dựng được hậu phương vững mạnh. Bài học quý báu đang nhắc nhở cho tất cả chúng ta trong cuộc sống hôm nay.

Giáo dục làm người (giáo dục nhân văn)

Giáo dục nhân văn là điểm nổi bật trong triết lý giáo dục Hồ Chí Minh, nổi bật ở mục tiêu giáo dục tổng quát nhất là "giáo dục làm người" - đây là cái nền của mục tiêu xã hội "giáo dục người công dân". Ở trang đầu Số Vàng của Trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương, nay là Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh tháng 9-1949, Người viết:

"Học để làm việc,
làm người,
làm cán bộ..."⁽¹³⁾

(11), (12) Hồ Chí Minh: Sđd, t. 4, tr. 99, 451

(13) Hồ Chí Minh: Sđd, t. 5, tr. 684

Để sống, từ gia đình đến cộng đồng, xã hội, thì giáo dục phải dạy làm người. Đây là tư tưởng chủ đạo của triết lý giáo dục nhân văn.

Nội dung làm người rộng lăm, mỗi thời có một yêu cầu riêng, mỗi dân tộc, mỗi vùng có đặc điểm riêng. Từ những năm 20 thế kỷ trước đến lúc từ biệt cõi đời này, trong nửa thế kỷ, khi hoạt động bí mật hay khi lãnh đạo quốc gia, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh nói nhiều về chủ đề này, cụ thể hóa nội dung làm người cho từng đối tượng - từng giới, từng ngành, từng đoàn thể. Chẳng hạn, trong thư đe ngày 15-5-1961 gửi thiếu niên, nhi đồng toàn quốc nhân dịp kỷ niệm 20 năm ngày thành lập Đội Thiếu niên tiền phong, Bác viết: "Mai sau, các cháu sẽ là người chủ của nước nhà" - câu này giúp chúng ta hiểu một nội dung "làm người" là "người chủ nước nhà"; Bác dạy các cháu 5 điều:

- *"Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào."*
- *"Học tập tốt, lao động tốt."*
- *"Đoàn kết tốt, kỷ luật tốt."*
- *"Giữ gìn vệ sinh."*
- *"Thật thà, dũng cảm"*⁽¹⁴⁾.

Một thư khác Bác gửi cho nhi đồng và thiếu niên, đe ngày 24-10-1946, các bạn cùng nhớ lại, Bác khuyên các cháu cũng 5 điều (trong thư có đánh số thứ tự):

1. Phải siêng học,
 2. Phải giữ sạch sẽ,
 3. Phải giữ kỷ luật,
 4. Phải làm theo đời sống mới,
 5. Phải thương yêu giúp đỡ cha mẹ anh em
- ⁽¹⁵⁾.

Đó là những yêu cầu cơ bản của đạo đức con người cần được rèn luyện từ nhỏ, và suốt cuộc đời.

Thực hiện lời dạy của Người, nửa đầu những năm 80 thế kỷ trước, Bộ Giáo dục đã nêu rõ nhiệm vụ của ngành là: dạy chữ, dạy người, dạy nghề. Bác Hồ đã nói: "Nhân dân ta từ lâu đã sống với nhau có tình có nghĩa... Hiểu chủ nghĩa Mác - Lê-nin là phải sống với nhau có tình có nghĩa. Nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống không có tình có nghĩa thì sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác - Lê-nin được"⁽¹⁶⁾. Đó là một giá trị sống hết sức quý báu của người Việt Nam. "Tình nghĩa" là triết lý nhân sinh của dân tộc Việt Nam. Làm người là như vậy, và việc dạy học - dạy tốt, học tốt - là dạy và học các hoạt động đó, không phải chỉ lý.

Dạy tốt, học tốt

Nói đến giáo dục, đến nhà trường là nói đến "dạy" và "học". Đây là sứ mệnh, chức năng, nhiệm vụ của giáo dục, triết lý giáo dục từ cổ chí kim đã xác định. Tất nhiên, dạy và học phải vì một mục đích nhất định của từng nước, từng thời đại. Ở ta, suốt gần nửa thế kỷ qua các thế hệ nhà giáo đều ghi tạc lời Bác Hồ "Dù khó khăn đến đâu cũng phải tiếp tục thi đua dạy tốt và học tốt"⁽¹⁷⁾ trong bức thư cuối cùng Bác gửi cho ngành giáo dục nhân đầu năm học mới, viết ngày 15-10-1968. Nhiều năm học Bác nhắc nhở "các thầy dạy tốt, các cháu học tốt", và chính Bác gọi là thi đua "hai tốt"

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh kết hợp với thành tựu của khoa học tâm lý và giáo dục đã đặt việc dạy tốt và học tốt vào phạm trù "hoạt động dạy và học" (có khi viết là "hoạt động dạy - học"), và coi công việc quản lý giáo dục từ cấp vĩ mô đến cấp vi mô, từ bộ đến giờ học, là tổ chức vận hành hoạt động dạy - học, đó là hoạt động cùng nhau của người quản lý, nhà giáo và người học, nhà giáo và người học đều là chủ thể của hoạt động này, cùng có một mục đích là truyền đạt và lĩnh hội các tri thức, kỹ năng, thái độ (giá trị), giúp thế hệ trẻ thành người và làm người.

Học đi đôi với hành (nguyên lý giáo dục)

Theo triết lý giáo dục Hồ Chí Minh, hoạt động dạy - học vận hành theo nguyên lý (phương pháp) tổng quát, nguyên tắc cơ bản chung nhất)

- "Học đi với lao động."
- Lý luận đi với thực hành"⁽¹⁸⁾.

Bác nói như vậy khi đến thăm Trường cấp III Chu Văn An ngày 31-12-1958. Đại hội III của Đảng Lao động Việt Nam (năm 1960) đã đúc kết và triết lý này ngày nay đã được ghi trong Luật Giáo dục nước nhà: "Hoạt động giáo dục phải được thực hiện theo nguyên lý học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, lý luận gắn liền với thực tiễn, giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội". □

(14) Hồ Chí Minh: *Sđd*, t. 10, tr. 356 - 357

(15) Hồ Chí Minh: *Sđd*, t. 4, tr. 421

(16), (17) Hồ Chí Minh: *Sđd* t.12, tr. 554, 403

(18) Hồ Chí Minh: *Sđd*, t. 9, tr. 295